

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẬU LỘC
TỈNH THANH HÓA
Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày 14-6-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC – TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Sang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Nam Văn; Bà Lê Thu Hương.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ tên: Nguyễn Văn T, sinh ngày 06/7/1988 tại xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Trú quán: Thôn Thành Đông, xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Minh và bà Trịnh Thị Hải; Gia đình có 4 người con, bị cáo là con thứ 3. Có vợ là Lương Thị Thúy và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền sự; tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 17/3/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát (nay là thị xã Bến Cát), tỉnh Bình Dương xử phạt 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 22/12/2011. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

*** Bị hại:** Anh Phạm Duy T, sinh năm 1992. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Thành Tây, xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Trọng Q, sinh năm 1997. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Thành Đông, xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

*** Người làm chứng:**

Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1960. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Thành Đông, xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 21/3/2022, Nguyễn Văn T đi bộ từ nhà đến sân vận động thuộc thôn Thành Đông, xã Thành Lộc thấy có 02 cầu gôn bằng kim loại kẽm Hòa Phát trong sân vận động. Quan sát thấy không có người nên T nảy sinh ý định lấy hai chiếc cầu gôn trên. Thực hiện ý định, T đi đến vị trí chiếc cầu gôn phía trong gần khán đài, dùng tay không lay mạnh làm bung các mối hàn của cầu gôn rồi gom lại vác về nhà dùng cưa sắt cưa cầu gôn ra thành 09 đoạn, mỗi đoạn khoảng 01m đến 1,5m. Đến ngày 22/3/2022, T mang số tài sản trên đem bán cho cửa hàng thu mua phế liệu của gia đình anh Nguyễn Trọng Q cùng thôn được 380.000 đồng. T lấy số tiền bán được mua ma túy của một người không quen biết để sử dụng rồi đi bộ về nhà.

Đến khoảng 03 giờ 00 phút ngày 24/3/2022, T tiếp tục đến sân vận động lấy chiếc cầu gôn còn lại. Sau đó cưa cầu gôn thành 09 đoạn, mỗi đoạn dài khoảng 1m đến 1,5m. Do lo sợ bị phát hiện nên T không dám mang đi tiêu thụ mà đem tài sản trên cùng cưa sắt vứt tại bãi rác giáp danh giữa xã Thành Lộc và xã Cầu Lộc.

Ngày 25/3/2022, sau khi phát hiện mất trộm 02 chiếc cầu gôn tại sân vận động xã Thành Lộc, đại diện bị hại anh Phạm Duy T báo cáo vụ việc đến Công an xã Thành Lộc. Đến ngày 27/3/2022 biết Cơ quan Công an đang tiến hành xác minh, điều tra vụ việc, T đã đến Công an xã Thành Lộc xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 27/3/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ tại cửa hàng thu mua phế liệu của anh Nguyễn Trọng Q số tài sản gồm: 09 loại ống kim loại có nhiều kích thước khác nhau, trong đó 06 đoạn ống kim loại phi 90, chiều dài khoảng 01 mét, 02 đoạn ống kim loại phi 60, dài khoảng 1,5 mét, 01 ống kim loại phi 90 gần ống kim loại phi 60 có chiều dài khoảng 1,5 mét là tài sản trộm cắp bị cáo đã bán cho anh Q.

Đối với vật chứng T đã vứt tại bãi rác Cơ quan điều tra Công an Hậu Lộc đã ra thông báo truy tìm số vật chứng nhưng không có kết quả.

Tại bản kết luận số 69/KL-HĐĐGHS ngày 29/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Hậu Lộc kết luận: Mỗi 01 chiếc cầu gôn tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 2.160.000 đồng, tổng giá trị của 02 chiếc cầu gôn là: 4.320.000đ (*Bốn triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng*). Cơ quan cảnh sát điều tra đã thông báo nội dung kết luận định giá tài sản cho Nguyễn Văn T và đại diện bên bị hại anh Phạm Duy T, cả hai đều thống nhất với kết quả định giá, đồng thời không có ý kiến gì khác.

Số vật chứng đã thu giữ trên, đại diện bên bị hại anh Phạm Duy T không nhận lại tài sản này, do chiếc cầu gôn trên đã bị cắt thành nhiều đoạn, không sử dụng được. Vì vậy đại diện bị hại yêu cầu Nguyễn Văn T phải bồi thường toàn bộ giá trị tài sản đã bị mất trộm theo kết luận định giá tài sản.

Vật chứng của vụ án hiện đang được bảo quản theo quy định gồm: 06 đoạn ống kim loại kẽm Hoà phát, loại phi 90, dày 2,1mm, mỗi đoạn có chiều dài 100cm, 104cm, 114cm, 117cm, 124cm tình trạng đã qua sử dụng.

- 02 đoạn ống kim loại kẽm Hoà phát, loại phi 60, dày 1,8mm, mỗi đoạn có chiều dài 137cm, tình trạng đã qua sử dụng.

- 01 đoạn ống kim loại kẽm Hoà Phát, loại phi 90, dày 2,1mm, dài 118cm, gắn với một loại ống kim loại kẽm Hoà Phát, loại phi 60, dày 1,8mm, dài 60cm, tình trạng đã qua sử dụng.

Tại cáo trạng số 20/CT-VKSHL ngày 25/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Xét tính chất, mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc vẫn giữ nguyên quan điểm về việc truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2022.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; Điều 584; 585; 589 BLDS. Buộc Nguyễn Văn T bồi thường cho bị hại 4.320.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy vật chứng thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hậu Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng vụ án và tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. HĐXX đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 3 giờ sáng ngày 21/3/2022 lợi dụng đêm tối vắng người, Nguyễn Văn T đã vào sân vận động xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc lấy 01 cầu gôn của sân bóng có giá trị là 2.160.000 đồng. Tiếp đến khoảng 3 giờ ngày 24/3/2022 Nguyễn Văn T tiếp tục lấy 01 cầu gôn còn lại cùng trị giá 2.160.000 đồng. Tổng cộng hai lần bị cáo chiếm đoạt trị giá tài sản 4.320.000đ (*Bốn triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Cáo trạng số 20/CT-VKSHL ngày 25/5/2022 của Viện

kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, có sức khỏe nhưng không chịu lao động chân chính mà muốn có tài sản sử dụng không phải bằng sức lao động của mình nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả và pháp luật.

Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 17/3/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát (nay là thị xã Bến Cát), tỉnh Bình Dương xử phạt 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 22/12/2011 nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục nghiện ngập, trộm cắp thể hiện về ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ thái độ ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội đã tự nguyện đầu thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản mà mỗi lần đều đủ các yếu tố cấu thành tội phạm độc lập nên phải chịu tình tiết tăng nặng Phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải bồi thường về giá trị tài sản cho bị hại theo quy định của pháp luật; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trọng Q không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền 380.000 đồng đã mua phế liệu nên miễn xét.

[7] Về vật chứng: Vật chứng thu giữ không còn chức năng sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Các vấn đề khác: Anh Nguyễn Trọng Q đã mua số ống kim loại phế liệu do T mang đến bán vào ngày 22/3/2022 nhưng không biết tài sản đó là tài sản trộm cắp nên không xử lý trách nhiệm đối với anh Q là đúng quy định.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST, án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ:** Khoản 1 Điều 173; điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 48; Điều 50; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 584; 585; 589 BLDS; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTWQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí

Tòa án.

*** Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2022.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Buộc bị cáo phải bồi thường cho đại diện bị hại anh Phạm Duy T số tiền 4.320.000đ (*Bốn triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng*).

*** Về vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng là: 06 đoạn ống kim loại kẽm Hoà phát, loại phi 90, dày 2,1mm, mỗi đoạn có chiều dài 100cm, 104cm, 114cm, 117cm, 124cm tình trạng đã qua sử dụng.

- 02 đoạn ống kim loại kẽm Hoà phát, loại phi 60, dày 1,8mm, mỗi đoạn có chiều dài 137cm, tình trạng đã qua sử dụng.

- 01 đoạn ống kim loại kẽm Hoà Phát, loại phi 90, dày 2,1mm, dài 118cm, gắn với một loại ống kim loại kẽm Hoà Phát, loại phi 60, dày 1,8mm, dài 60cm, tình trạng đã qua sử dụng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc.

*** Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hậu Lộc;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLVNVLQ;
- Tòa án ND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc;
- Công an huyện Hậu Lộc;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Sang

HỘI ĐỒNG XÉT SỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Văn Sang

